

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **145/2020/HS-PT**

Ngày: 23/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Thanh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Trung và Ông Trần Ng Tú.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Năm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:
Ông Trần Đăng Quang, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2020/TLPT-HS ngày 01/7/2020 đối với bị cáo Đặng Thị Như Ng, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Thị Như Ng; sinh ngày 26 tháng 4 năm 1990, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: Nữ; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã V (nay là xã Phú Gia), huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn V, sinh năm 1966 và bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1967; anh chị em ruột: Có 02 người, bị can là con thứ nhất trong gia đình; chồng: Phạm Văn M, sinh năm: 1988; con: Có hai người con, Phạm Trần Đăng Khoa, sinh năm 2011 và Phạm Trần Đăng Khôi, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/11/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19 tháng 9 năm 2019, Đặng Thị Như Ng mượn xe mô tô biển kiểm soát: 75H1-231.85 của chị Nguyễn Thị Mai K đi mua bánh canh cho con ở thôn Tr, xã V (nay là xã Phú Gia), huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế. Khi đến quán, Ng thấy bà Trần Thị Tố Hoa, sinh năm 1967, ở thôn Trùng Hà đang ăn bánh canh, nghĩ rằng lúc này ở nhà bà Hoa sẽ không có ai nên đã nảy sinh ý định đột nhập để trộm cắp tài sản. Ng đi xe đến nhà bà Hoa, sau đó đưa xe vào trong khu vực lảng mộ, cách đó khoảng 100m để cất giấu. Ng mở yên xe lấy một cây kéo và một cây đèn pin rồi đi bộ trở lại với ý định mở chốt cửa hông đột nhập vào trong nhà thì thấy bà Hoa đi xe mô tô về. Sợ bị phát hiện nên Ng đứng núp sau

hông nhà. Lúc này, Ng nghe thấy bà Hoa nói chuyện điện thoại với chồng sẽ đi đám tang nên Ng tiếp tục đứng đợi. Khoảng 10 phút sau, bà Hoa đi xe mô tô ra khỏi nhà thì Ng dùng kéo kẹp vào chốt cửa hông mở cửa vào trong nhà. Ng đi đến mở cửa phòng của bà Hoa thì cửa phòng khóa, không mở được. Ng quay lại tìm kiếm thì thấy ở bậc cầu thang nhà có một chùm chìa khóa nên lấy và mở được cửa phòng ra. Thấy trong phòng có một tủ đựng quần áo bằng gỗ nên Ng phá khóa của cánh cửa kính để mở tủ nhưng không phá được. Ng dùng tay giật mạnh cánh cửa làm tay cầm cánh cửa bị gãy. Không mở được cửa tủ, Ng đi ra tìm thấy một cục đá mài nên Ng cầm quay trở lại với ý định tiếp tục phá cửa. Lúc này, Ng nhìn xuống thì thấy có ba ngăn kéo ở phía dưới, Ng thử kéo ra thì phát hiện có một ngăn bị khóa, hai ngăn còn lại không khóa. Nghĩ rằng ngăn kéo bị khóa sẽ có tài sản nên Ng đã kéo ngăn kéo bên cạnh ra rồi luồn tay sang ngăn kéo đã bị khóa và lấy ra được một cái túi ni lông màu đỏ. Ng mở ra xem thì thấy có nhiều tài sản nên lấy và đi ra khỏi nhà. Ng đến vị trí lảng mộ nơi đang giấu xe mô tô trước đó bật đèn pin lên và mở túi ni lông ra để kiểm tra tài sản lấy trộm thì thấy có nhiều bì thư và một phong bao lì xì đựng tiền; một hộp đựng một cái lắc vàng có hoa văn. Ng mở trong số đó ba bì thư ra và đếm được số tiền 26.800.000 đồng. Ng lấy số tiền này cất giấu riêng trong túi quần của mình. Số bì thư, bao lì xì và hộp đựng vàng còn lại Ng không đếm kiểm tra mà gói lại trong túi ni lông, lấy áo mưa quần lại rồi kẹp ở xe mô tô rồi khỏi hiện trường theo hướng đi lên thị xã Hương Thủy. Khi đi trên đường Tỉnh lộ 18, đoạn đường thuộc thôn Diêm Tự, xã Vinh Thái thì Ng bị ngã xe, áo mưa ở xe rơi xuống đất. Ng tự dựng xe và nhặt áo mưa lên rồi tiếp tục đi đến tiệm cầm đồ của anh Lê Đức Tý ở địa chỉ: 65 Nguyễn Tất Thành, Thủy Dương, Hương Thủy mua một chiếc xe mô tô AirBlade, biển kiểm soát 75B1-175.12 với giá 17.500.000 đồng. Ng lấy từ số tiền 26.800.000 đồng vừa trộm được trả tiền mua xe rồi gửi xe ở đó. Ng tiếp tục điều khiển xe mô tô 75H1-231.85 đi đến nhà giữ xe của Bệnh viện Trung ương Huế để gửi xe. Lúc này, Ng lấy áo mưa ra xem thì thấy túi ni lông gói tài sản Ng trộm cắp ở nhà bà Hoa không còn nữa. Nghĩ là đã bị rơi giữa đường nên Ng đã vứt cái áo mưa vào một thùng rác bên đường và bắt xe ôm về lại tiệm cầm đồ để lấy xe đã mua đi về nhà. Ng đưa xe cho chồng mình là anh Phạm Văn M và nói với chồng là xe Ng đổi của bạn, đồng thời đưa cho chồng 05 triệu đồng để đi sửa lại xe (sau này Ng đã lấy lại 03 triệu đồng). Số tiền còn lại Ng cất giữ và tiêu xài cá nhân. Bà Hoa sau khi đi đám tang về thì phát hiện nhà mình bị kẻ gian đột nhập trộm cắp tài sản gồm: 54.900.000 đồng tiền mặt; 400 đô la Mỹ; 200 đô la Canada và một cái lắc đeo tay 02 chỉ bằng vàng 24k nên đã trình báo cơ quan công an. Quá trình điều tra bị can Đặng Thị Như Ng đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên.

* Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 113/KL-HĐĐG, ngày 07/10/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Phú Vang Kết luận:

- 01 (một) cái lắc đeo tay bằng vàng, loại 24k, có trọng lượng 02 chỉ, có hoa văn hình lá cây có trị giá: 8.500.000 đồng.

- 04 (bốn) tờ tiền đô la Mỹ (USD), mỗi tờ mệnh giá 100 USD có tổng trị giá : 9.280.000 đồng.

- 02 (hai) tờ tiền đô la Canada (CAD), mỗi tờ mệnh giá 100 CAD có tổng trị giá: 3.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản cần định giá là: 21.280.000 đồng (Hai mươi một triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng).

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Vang đã quyết định xử lý theo qui định pháp luật.

* Phần dân sự: Bị cáo Đặng Thị Như Ng và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường về dân sự. Hiện bị hại đã nhận đủ toàn bộ số tiền tương đương với giá trị tài sản của mình đã mất là 76.180.000 đồng. Trong đó, bị cáo Đặng Thị Như Ng tự nguyện bồi thường 70.680.000 đồng; nhận lại từ cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phú Vang số tiền tạm giữ của bị cáo là: 5.500.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định:

Áp dụng c khoản 2 Điều 173; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đặng Thị Như Ng 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 13/5/2020 bị cáo Đặng Thị Như Ng có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Như Ng và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Như Ng, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Về án phí hình sự phúc thẩm, do sửa án sơ thẩm nên bị cáo không phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 19 tháng 9 năm 2019, Đặng Thị Như Ng đã lén lút đột nhập vào nhà bà Trần Thị Tổ H ở thôn Tr, xã V, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế để trộm cắp tài sản gồm 54.900.000 đồng tiền mặt; 400 đô la Mỹ; 200 đô la Canada và một cái lắc đeo tay 02 chỉ bằng vàng 24k. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Đặng Thị Như Ng đã trộm cắp nhằm chiếm đoạt của bị hại là 76.180.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Như Ng Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được quyền sở hữu về tài sản của mọi công dân được pháp luật bảo hộ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về hình phạt:

Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự; bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào. Đồng thời đã áp dụng và xử phạt bị cáo Đặng Thị Như Ng 18 (Mười tám) tháng tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đã có xem xét về nhân thân, đã có chiều cố, giảm nhẹ hình phạt, đảm bảo tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần giữ nguyên.

Về kháng cáo xin được hưởng án treo:

Quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có khả năng tự cải tạo trở thành công dân tốt; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đảm bảo răn đe, giáo dục; tạo cơ hội cho bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt.

Trong giai đoạn giải quyết tại cấp phúc thẩm và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã xuất trình tài liệu có xác nhận của địa phương hiện hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn, phải nuôi hai con nhỏ không ai chăm sóc; chồng bị cáo đi làm ăn xa; bị cáo và gia đình đã vay mượn khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại. Bị cáo rất ăn năn, hối cải và ân hận về hành vi của mình.

Căn cứ những tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hội đủ điều kiện qui định tại Điều 1, Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Do đó, cần chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65, điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015; Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 giữ nguyên mức hình phạt, thay đổi biện pháp chấp hành hình phạt; cho bị cáo Đặng Thị Như Ng được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện tự cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ điểm d, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Đặng Thị Như Ng không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Như Ng, giữ nguyên mức hình phạt, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Toà án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt: Bị cáo Đặng Thị Như Ng 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Giao bị cáo Đặng Thị Như Ng cho Ủy ban nhân dân xã Vinh Phú (nay là xã Phú Gia), huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015:

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đặng Thị Như Ng không phải chịu. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Toà án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- UBND xã Vinh Phú (nay là xã Phú Gia);
- TAND huyện Phú Vang;
- VKSND huyện Phú Vang;
- Công an huyện Phú Vang;
- CQTHAHS huyện Phú Vang;
- Chi cục THADS huyện Phú Vang;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ; Tòa HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Thanh

